

Bắc Ninh

Kết quả thực hiện các Hiệp định Thương mại Tự do của địa phương

Trung bình

NHÓM 5/6

XẾP LOẠI

Trung bình

Nhóm 5/6 — Hạng 30/34 tỉnh được đánh giá.

ĐIỂM TỔNG HỢP

14,29 / 40

Thấp hơn mức trung bình cả nước (21,66) 7,37 điểm.

TRỤ CỘT YẾU NHẤT

31 / 34

Phát triển bền vững — khoảng cách lớn nhất trong bốn trụ cột (-2,57).

TỔNG QUAN BỐN TRỤ CỘT

A TIẾP CẬN THÔNG TIN

HẠNG 31 / 34

2,83 / 10

-1,96 so với TB

B THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

HẠNG 26 / 34

3,44 / 10

-1,76 so với TB

C CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

HẠNG 30 / 34

4,95 / 10

-0,87 so với TB

D PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

HẠNG 31 / 34

3,39 / 10

-2,57 so với TB

★ ĐIỂM MẠNH TƯƠNG ĐỐI

- #7 A3 — Hình thức tiếp cận thông tin
- #13 A8 — Thông tin dự báo & thị trường do CQQL địa phương cung cấp
- #15 C1 — Mức độ tận dụng FTA
- #19 B4 — Mức độ phức tạp khi tuân thủ VBPL thực thi cam kết FTA

KHOẢNG TRỐNG NGHIÊM TRỌNG

- #33 D2 — Nhận thức về tác động của cam kết PTBV tới doanh nghiệp
- #32 A7 — Chất lượng các sự kiện về FTA
- #31 A5 — Mức độ tham gia sự kiện liên quan đến FTA
- #29 D3/D5/D6 — Mức độ sẵn sàng cho phát triển bền vững

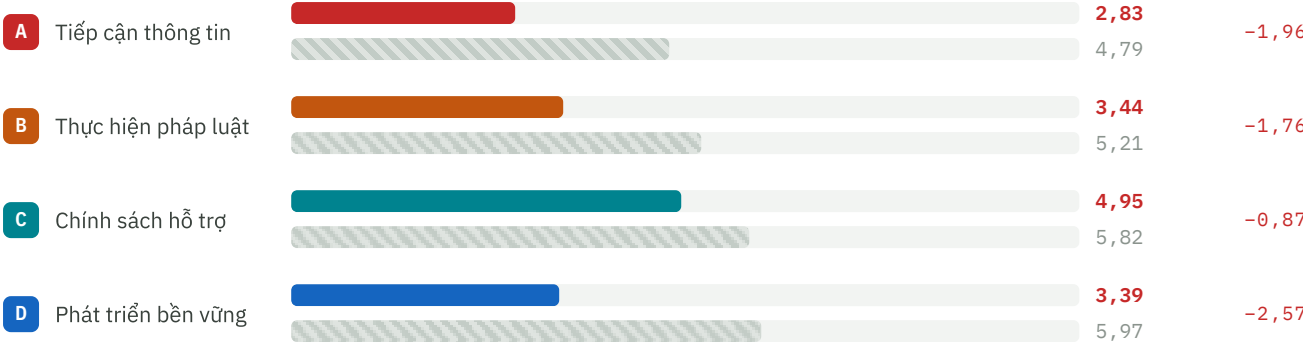
NGUỒN: FTA INDEX 2025 (TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG THỰC HIỆN CHO BỘ CÔNG THƯƠNG); KHẢO SÁT 4.066 DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU. ĐIỂM CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRÊN THANG 10; ĐIỂM TỔNG HỢP TRÊN THANG 40. XẾP HẠNG TRÊN TỔNG SỐ 34 TỈNH.

01 Tổng quan kết quả

Bắc Ninh đạt **14,29/40 điểm**, xếp **hạng 30/34** và được xếp vào nhóm “Trung bình”. Điểm số của tỉnh thấp hơn **7,37 điểm** so với mức trung bình cả nước (21,66). Kết quả này cho thấy một nghịch lý: dù là **trung tâm FDI và xuất khẩu lớn**, Bắc Ninh vẫn nằm trong nhóm địa phương có hệ sinh thái thực thi FTA kém phát triển nhất. Cả bốn trụ cột đều thấp hơn mức trung bình cả nước, trong đó **khoảng cách lớn nhất ở phát triển bền vững (-2,57)**.

KẾT QUẢ TRÊN BỐN TRỤ CỘT

■ Bắc Ninh ■ Trung bình cả nước



BẢNG 1 · ĐIỂM CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRÊN THANG 10 · BẮC NINH SO VỚI TRUNG BÌNH CẢ NƯỚC TRÊN 34 TỈNH

02 Phân tích chi tiết theo chỉ số thành phần

A

CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 1
Tiếp cận thông tin

2,83 /10

HẠNG 31 / 34 · -1,96

TỔNG QUAN

Hệ thống truyền thông của tỉnh chưa tiếp cận hiệu quả cộng đồng doanh nghiệp: mức độ tham gia sự kiện xếp **hạng 31**, chất lượng sự kiện **hạng 32**, và mức độ biết đến cổng thông tin điện tử **hạng 28**. Hai điểm sáng: thông tin dự báo (A8) xếp **hạng 13**, cao hơn mức trung bình cả nước, và hình thức tiếp cận thông tin (A3) xếp **hạng 7**. Các kênh thông tin chính thống và mạng xã hội là hai phương thức phổ biến nhất để truyền tải thông tin, trong khi các nền tảng khác vẫn ít được sử dụng.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Phần lớn doanh nghiệp cho rằng thông tin chính thức mới chỉ đáp ứng một phần nhu cầu; các doanh nghiệp xuất khẩu lớn và doanh nghiệp FDI có đánh giá tích cực hơn đôi chút so với doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp nhà nước. Điều này cho thấy nội dung cung cấp chưa được thiết kế phù hợp với nhu cầu đa dạng của cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp nhỏ.

Bắc Ninh 2,83

Trung bình cả nước 4,79

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#7 Hình thức tiếp cận

#13 Chất lượng thông tin dự báo

#31 Tần suất tham gia sự kiện

#32 Chất lượng sự kiện

#28 Mức độ biết đến cổng điện tử



CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 2

Thực hiện quy định pháp luật theo FTA

3,44 /10

HẠNG 26 / 34 · -1,76

TỔNG QUAN

Các chỉ tiêu của Bắc Ninh đều thấp hơn mức chuẩn quốc gia. Mức độ nắm bắt quy định pháp luật (B1) và chất lượng hướng dẫn (B3) đều xếp **hạng 26**. Nhóm chỉ tiêu phản ánh mức độ hỗ trợ của CQQL địa phương — tần suất hướng dẫn, đào tạo, phản hồi chính sách, phản hồi văn bản — xếp **hạng 27–29**. Chỉ tiêu tốt nhất trong nhóm: doanh nghiệp đánh giá mức độ phức tạp khi tuân thủ (B4, **hạng 19**), cho thấy doanh nghiệp không thấy các quy định là bất khả thi, mà chỉ thiếu hỗ trợ. Khoảng cách giữa Bắc Ninh và mặt bằng chung cả nước đặc biệt rõ trong hoạt động tập huấn văn bản pháp luật.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp tư nhân nhận được rất ít hướng dẫn về nghĩa vụ FTA, nhất là các cam kết mới; trong khi doanh nghiệp FDI được hỗ trợ thường xuyên hơn. Điều này cho thấy nguồn lực đào tạo FTA đang phân bổ thiếu đồng đều, chủ yếu tiếp cận các doanh nghiệp lớn và FDI, chưa tiếp cận đồng đều đến nhóm doanh nghiệp nhỏ.

Bắc Ninh 3,44

Trung bình cả nước 5,21

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#19 Mức độ phức tạp tuân thủ VBPL thực thi FTA

#26 Mức độ nắm rõ VBPL thực thi FTA

#27 Tần suất hướng dẫn VBPL

#28 Tham gia đào tạo tập huấn thực thi cam kết

#29 Phản hồi chính sách



CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 3

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA

4,95 /10

HẠNG 30 / 34 · -0,87

TỔNG QUAN

Đây là trụ cột có kết quả tốt nhất của Bắc Ninh, chỉ thấp hơn mức trung bình cả nước **0,87 điểm**, nhờ duy trì mức tận dụng FTA gần với mặt bằng cả nước (C1 xếp **hạng 16**). Với cơ cấu xuất khẩu tập trung vào máy móc và thiết bị điện tử, doanh nghiệp chủ yếu khai thác những cam kết FTA liên quan trực tiếp đến các nhóm hàng này, bao gồm SPS, TBT. Xúc tiến thương mại, khả năng tiếp cận chính sách và tính hiệu quả vẫn còn tương đối yếu (**hạng 23–30**).

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Đánh giá về chính sách cũng phân hóa theo quy mô: doanh nghiệp nhỏ nhìn chung đánh giá hiệu quả các chương trình hỗ trợ ở mức trung bình, chiếm khoảng 60%, trong khi 40% doanh nghiệp vừa đánh giá tích cực các chính sách thực thi FTA và liên kết FDI. Bên cạnh đó, doanh nghiệp tư nhân quan tâm nhiều hơn đến các hỗ trợ chuyên sâu như xây dựng thương hiệu và tiếp cận tài chính.

Bắc Ninh 4,95

Trung bình cả nước 5,82

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#16 Tận dụng FTA Việt Nam đã ký kết

#21 Hình thức tận dụng

#23 Tiếp cận chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh

#29 Mức độ tận dụng cam kết cụ thể FTA

#29 Xúc tiến thương mại



TỔNG QUAN

Phát triển bền vững là điểm yếu lớn nhất của Bắc Ninh trong cả bốn trụ cột. Nhận thức của doanh nghiệp về tác động của phát triển bền vững xếp **hạng 33**; mức độ sẵn sàng tuân thủ **hạng 29**; vai trò được nhận thức và chất lượng hỗ trợ đều **hạng 29**.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Gần một nửa doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp tư nhân cho biết chưa có sự chuẩn bị nào, trong khi khoảng 10–20% doanh nghiệp FDI đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu.

Bắc Ninh

3,39

Trung bình cả nước

5,97

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#33 Nhận thức tác động của các cam kết PTBV

#29 Mức độ chuẩn bị tuân thủ cam kết PTBV

#29 Vai trò tuân thủ cam kết PTBV đến hoạt động DN

#29 Hình thức hỗ trợ

#26 Hiểu biết về SDG

03 Kết luận & hàm ý

ĐIỂM MẠNH PHÁT HUY

- Nhu cầu tận dụng FTA còn nhiều tiềm năng:** Bắc Ninh có khu vực xuất khẩu phát triển và mức độ tận dụng FTA tương đương mặt bằng cả nước.
- Thông tin dự báo và thị trường là điểm sáng:** doanh nghiệp đánh giá tích cực khi được tiếp cận thông tin, cần đẩy mạnh truyền thông đa kênh.
- Điểm nghẽn nằm ở hỗ trợ thực thi:** doanh nghiệp không xem yêu cầu tuân thủ là quá khó (B4 xếp **hạng 19**); hạn chế chủ yếu đến từ sự thiếu hụt hướng dẫn và hỗ trợ năng lực tuân thủ.

ĐIỂM THEN CHỐT CẦN CẢI THIỆN

- Độ phủ thông tin còn rất hạn chế:** khả năng tiếp cận thông tin xếp **hạng 31/34**, cho thấy hệ thống truyền thông chưa vươn tới doanh nghiệp trên diện rộng.
- Mức độ sẵn sàng về PTBV rất thấp so với TB cả nước:** xếp **hạng 31/34**, tạo ra khoảng trống lớn đối với một trung tâm xuất khẩu điện tử chủ chốt sang EU và các nước CPTPP.
- Hỗ trợ thực thi thuộc nhóm cuối:** đào tạo, hướng dẫn và tư vấn chỉ xếp **hạng 27–29**, khiến doanh nghiệp trong nước ngày càng tụt lại phía sau.

Các bước tiếp theo

tái thiết toàn hệ thống tương xứng với quy mô thương mại

NGAY BÂY GIỜ · 0-12 THÁNG

TIẾP THEO · 1-3 NĂM

1 Cải thiện truyền tải thông tin

Đăng ký nhận qua Zalo/email; bản tin FTA theo ngành cho doanh nghiệp xuất khẩu điện tử.

A 31 → cao hơn

2 Đào tạo cho DNNVV

Hướng dẫn thực tiễn về thực thi pháp luật cho doanh nghiệp tư nhân & doanh nghiệp nhỏ.

B 26 → cao hơn

3 Chương trình phát triển bền vững theo nhóm ngành chủ lực

CBAM, thẩm định trách nhiệm & tuân thủ xanh cho chuỗi cung ứng điện tử.

D 31 → cao hơn

4 Thành lập đầu mối FTA cấp tỉnh

Đầu mối thống nhất về tư vấn, kết nối doanh nghiệp & dịch vụ thông tin.

Năng lực thể chế



MỤC TIÊU

Chuyển từ nhóm “Trung bình” lên “Khá” – xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ FTA tương xứng với quy mô thương mại của tỉnh

